

Số: /KH-UBND

Hoàng Cát, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024 -2025 trên địa bàn xã

Căn cứ Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 31/5/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025 trên địa bàn huyện Hoàng Hóa.

UBND xã ban hành kế hoạch rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn xã trong 02 năm 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức rà soát, bình xét nhằm xác định gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025 trên địa bàn xã theo kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 31/5/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025 trên địa bàn huyện Hoàng Hóa.

2. Yêu cầu

Việc rà soát, bình xét gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở thực hiện đúng phương pháp, quy trình, tiến độ rà soát theo Hướng dẫn số 16 - HD/BCĐ ngày 20/5/2024 của Ban chỉ đạo tỉnh về việc Hướng dẫn tiêu chí, rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024-2025; đảm bảo công khai, minh bạch, không bị trùng lặp; đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền; sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc và sự tham gia của người dân.

II. TIÊU CHÍ, NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN

1. Nhóm tiêu chí về đối tượng hộ gia đình

Các hộ trong đối tượng thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 30/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 31/5/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025 được hỗ trợ sắp xếp theo thứ tự ưu tiên (không bao gồm các hộ đã có trong danh sách hỗ trợ nhà ở thuộc dự án Quỹ Khí hậu xanh GCF), cụ thể:

(1) Hộ gia đình chính sách¹

a) Hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng.

¹ Theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Hộ cận nghèo có thành viên là người có công với cách mạng.

(2) Hộ nghèo²

a) Hộ nghèo còn khó khăn về nhà ở do thiên tai, hỏa hoạn, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất.

b) Hộ nghèo có thành viên là đối tượng bảo trợ xã hội, đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng tại cộng đồng (người cao tuổi, người khuyết tật, đơn thân)³.

c) Hộ nghèo dân tộc thiểu số (là hộ có chủ hộ hoặc có vợ, chồng của chủ hộ là người dân tộc thiểu số).

d) Hộ nghèo còn lại.

(3) Hộ còn khó khăn về nhà ở

a) Hộ cận nghèo.

b) Hộ có thành viên là người có công với cách mạng.

c) Hộ còn khó khăn về nhà ở do thiên tai, hỏa hoạn, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất.

d) Hộ có thành viên là đối tượng bảo trợ xã hội, đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng tại cộng đồng, có hoàn cảnh khó khăn.

e) Hộ dân tộc thiểu số.

f) Hộ còn khó khăn về nhà ở do các nguyên nhân khác: có nhà ở tạm, hư hỏng, dột nát (làm bằng các vật liệu nhanh hỏng, chất lượng thấp, không bền chắc⁴), có nguy cơ sập đổ, không đảm bảo an toàn.

2. Nhóm tiêu chí về nhà ở

Hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở được hỗ trợ xây dựng nhà ở sắp xếp theo thứ tự ưu tiên về hiện trạng nhà ở như sau:

2.1. Hộ có nhà ở nhưng đã bị hư hỏng, đổ sập, không thể sử dụng được.

2.2. Hộ có nhà ở tạm, hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sập đổ, không đảm bảo an toàn.

2.3. Hộ đã được hỗ trợ xây dựng nhà ở từ các chương trình, chính sách, đề án, gồm: Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004; Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008; Quyết định số 716/2012/QĐ-TTg ngày 14/6/2012; Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014; Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015, Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ và từ các chương trình, chính sách, đề án hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội hoặc tổ chức xã hội khác, nhưng đến nay đã hư hỏng, dột nát, không đảm bảo an toàn.

² Tiêu chí quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; được rà soát theo hướng dẫn tại Quyết định số 24/2021/QĐTTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; được rà soát, công nhận theo Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh.

³ Theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

⁴ Tiêu chí xác định nhà tạm, nhà không bền chắc áp dụng theo hướng dẫn tại điểm 4, Mục I, Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

2.4. Hộ chưa có nhà ở do tách hộ: là hộ chưa có nhà ở riêng, hiện đang ở cùng bố mẹ nhưng đã tách hộ (thời điểm tách hộ trước ngày 30/3/2024, tức là ngày ban hành Chỉ thị số 22/CT-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy), ở nhờ nhà của người khác, thuê nhà ở (trừ trường hợp được thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước).

3. Nguyên tắc sắp xếp, lựa chọn đối tượng được ưu tiên hỗ trợ

3.1. Các đối tượng hỗ trợ là hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn hoàn cảnh khó khăn về nhà ở khác thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: (1) Hộ có thành viên là người có công với cách mạng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. (2) Hộ nghèo. (3) Hộ còn khó khăn về nhà ở do thiên tai, hỏa hoạn, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất.

3.2. Đối với các hộ có cùng mức độ ưu tiên, việc lựa chọn đối tượng hỗ trợ thực hiện theo thứ tự sau: (1) Hộ có nhà ở nhưng đã bị hư hỏng, đổ sập, không thể sử dụng được. (2) Hộ có nhà ở tạm, hư hỏng, đột nát có nguy cơ sập đổ, không đảm bảo an toàn. (3) Hộ chưa có nhà ở do tách hộ.

3.3. Hộ có sẵn đất ở hợp pháp theo pháp luật đất đai, không tranh chấp hỗ trợ trước; hộ chưa có đất phải đi mua hoặc làm thủ tục chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế, chuyển mục đích sử dụng đất ở hỗ trợ sau.

3.4. Hỗ trợ xây dựng nhà ở mới trước; hỗ trợ sửa chữa nhà ở sau.

3.5. Đối với các hộ gia đình mới được chia tách trước ngày 30/3/2024 (ngày ban hành Chỉ thị số 22/CT-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

III. PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH, TIẾN ĐỘ RÀ SOÁT

1. Phương pháp rà soát

Sử dụng phương pháp phỏng vấn; quan sát trực tiếp tình trạng nhà ở (dựa trên tiêu chí 3 cứng theo hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng); nghiên cứu tài liệu thứ cấp để lập danh sách, ghi Phiếu rà soát (theo mẫu **tại Phụ lục số 01** kèm theo Kế hoạch này); họp bình xét để phân loại đối tượng và tình trạng nhà ở theo thứ tự ưu tiên.

2. Quy trình rà soát.

Bước 1. Lập danh sách hộ khó khăn về nhà ở, có nhu cầu xây mới hoặc sửa chữa tại thôn.

Công chức theo dõi Lao động - Thương binh và Xã hội; Địa chính, xây dựng; cán bộ, công chức được phân công phụ trách rà soát phối hợp với Bí thư chi bộ, Trưởng thôn; Ban công tác mặt trận thôn:

(1) Tổ thảo luận, phổ biến chủ trương, nội dung Cuộc vận động và Hướng dẫn tiêu chí rà soát, bình xét, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở.

(2) Khảo sát, lập danh sách hộ còn khó khăn về nhà ở, có nhu cầu xây mới hoặc sửa chữa như các nhóm hộ tại Mục 2, Phần I (theo mẫu tại Phụ lục số 03A⁵, 03B⁶, 03C⁷ Kế hoạch này).

⁵ Danh sách hộ gia đình người có công với cách mạng có nhu cầu hỗ trợ xây dựng nhà ở trong 02 năm 2024-2025.

⁶ Danh sách hộ hộ nghèo có nhu cầu hỗ trợ xây dựng nhà ở trong 02 năm 2024-2025.

Bước 2. Tổ chức rà soát, phân loại hộ tại thôn

Công chức theo dõi Lao động - Thương binh và Xã hội; Địa chính, xây dựng; cán bộ, công chức phân công phụ trách rà soát phối hợp với Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Ban công tác mặt trận thôn:

(1) Thu thập thông tin hộ gia đình, phân loại đối tượng, tình trạng nhà ở, ghi Phiếu rà soát.

(2) Tổng hợp; lập danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở, theo tiêu chí, nguyên tắc, thứ tự ưu tiên tại Mục 3 Phần II Kế hoạch này sau khi đã rà soát, phân loại (theo mẫu tại **Phụ lục số 03A, 03B, 03C**).

Bước 3. Tổ chức họp, bình xét, đề xuất danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở tại thôn

- **Thành phần cuộc họp:** Lãnh đạo UBND xã; cán bộ, công chức được phân công phụ trách rà soát; Trưởng thôn(chủ trì họp), Bí thư Chi bộ thôn, Công an viên, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong danh sách rà soát; mời đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã giám sát.

- **Nội dung cuộc họp:** Rà soát, bình xét, lập danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở để sắp xếp theo tiêu chí, nguyên tắc, thứ tự ưu tiên như Mục 3, Phần II Kế hoạch này (theo mẫu tại Phụ lục số 03A, 03B, 03C). Trong đó:

Đối với danh sách hộ được lập theo mẫu Phụ lục số 03A, 03B, 03C ban hành kèm theo Kế hoạch này: Hộ được đưa vào danh sách đề nghị hỗ trợ phải được trên 50% số người tham dự cuộc họp đồng ý (theo hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín); sắp xếp theo thứ tự ưu tiên đề nghị hỗ trợ.

- **Kết quả cuộc họp** được lập thành biên bản theo mẫu Phụ lục số 04 kèm theo Kế hoạch này (các danh sách sắp xếp theo thứ tự ưu tiên), có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện của các hộ dân; biên bản lập thành 02 bản: 01 bản lưu ở thôn, 01 bản gửi UBND xã.

Bước 4. Niêm yết, thông báo công khai danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở tại thôn và xã.

a) UBND xã niêm yết công khai danh sách các hộ nghèo, hộ cận nghèo được đề xuất hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở tại nhà văn hóa và trụ sở UBND xã; thông báo qua đài truyền thanh xã **trong thời gian 03 ngày**.

Trong thời gian niêm yết công khai, trường hợp nếu có khiếu nại của người dân thì UBND xã tổ chức phúc tra ngay và thông báo, niêm yết kết quả phúc tra như trên nếu kết quả phúc tra đúng như khiếu nại của người dân.

b) Hết thời hạn niêm yết công khai, UBND xã rà soát, thẩm định, tổng hợp và gửi về UBND huyện danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn

⁷ Danh sách hộ còn khó khăn về nhà ở có nhu cầu hỗ trợ xây dựng nhà ở trong 02 năm 2024-2025.

về nhà ở thuộc diện được hỗ trợ xây dựng nhà ở trong 02 năm 2024-2025. Trước khi gửi danh sách về UBND huyện, UBND xã báo cáo, xin ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bí thư Đảng ủy xã.

Bước 5. Thẩm định, phê duyệt, báo cáo danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở thuộc diện được hỗ trợ xây dựng nhà ở trong 02 năm 2024-2025.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được báo cáo của UBND xã, UBND cấp huyện tổng hợp, thẩm định và phê duyệt danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở thuộc diện được hỗ trợ xây dựng nhà ở trong 02 năm 2024-2025, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên. Trước khi phê duyệt, UBND huyện, báo cáo, xin ý kiến bằng văn bản của đồng chí Bí thư Huyện ủy - Trưởng Ban Chỉ đạo Cuộc vận động cấp huyện.

- UBND huyện gửi quyết định phê duyệt danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở thuộc diện được hỗ trợ xây dựng nhà ở về Ban Dân vận Tỉnh ủy (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Cuộc vận động), Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa để tổng hợp, báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh. Trường hợp phải điều chỉnh danh sách thì phải phê duyệt lại và báo cáo ngay.

3. Tiến độ thực hiện rà soát

- Triển khai, thực hiện rà soát; họp bình xét, lập danh sách; niêm yết, thông báo công khai tại thôn và xã: **Xong trước ngày 12/6/2024.**

- UBND xã tổng hợp, thẩm định, báo cáo về UBND huyện: **Xong trước ngày 20/6/2024.**

- UBND cấp huyện thẩm định, phê duyệt, báo cáo về Ban Dân vận Tỉnh ủy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: **Xong trước ngày 05/7/2024.**

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của UBND xã.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025; lựa chọn, phân công nhiệm vụ, địa bàn cho các cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ rà soát; bố trí kinh phí thực hiện rà soát, in tài liệu, phiếu điều tra, biểu mẫu tổng hợp cấp cho các thôn; tổ chức hội nghị triển khai; tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, các thôn được giao nhiệm vụ rà soát.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ rà soát; các thôn triển khai, thực hiện việc rà soát, bình xét, tổng hợp, báo cáo danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025 đảm bảo đối tượng, thứ tự ưu tiên, tiến độ theo Kế hoạch này.

- Báo cáo UBND cấp huyện danh sách hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025 đảm bảo đối tượng, thứ tự ưu tiên, tiến độ theo Kế hoạch này sau khi có ý kiến bằng văn bản của đồng chí Bí thư

Đảng ủy xã (danh sách báo cáo là **Phụ lục số 03A, 03B, 03C** kèm theo Kế hoạch này).

2. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các ngành, đoàn thể, công chức có liên quan và các thôn tổng hợp danh sách các hộ gia đình còn khó khăn về nhà ở tham mưu cho Ban Chỉ đạo xã hỗ trợ kịp thời theo thứ tự ưu tiên.

- Hướng dẫn nghiệp vụ rà soát cho BCD xã, các thôn. Kiểm tra, đôn đốc các thôn thực hiện rà soát, bình xét; tổng hợp danh sách, báo cáo kết quả rà soát về UBND xã.

- Cung cấp danh sách các hộ nghèo trên địa bàn xã đã được UBND xã phê duyệt theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 25/03/2024 về việc phê duyệt danh sách hỗ trợ hộ nghèo xây nhà chống chịu bão, lụt tham gia Dự án do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ năm 2024, đề cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ rà soát, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, các thành phần dự họp bình xét tại thôn biết để phục vụ rà soát, bình xét.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ cuộc rà soát, bình xét hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở trên địa bàn xã.

- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ rà soát theo kế hoạch.

3. Công chức Tài chính – Kế toán

- Chủ trì, phối hợp với công chức LĐTBXH tham mưu bố trí kinh phí thực hiện rà soát, in ấn tài liệu, phiếu điều tra, biểu mẫu tổng hợp, kinh phí tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho BCD và các thôn. Hướng dẫn thanh, quyết toán kinh phí thực hiện rà soát theo quy định.

4. Công chức Địa chính – XD – NN - MT

- Chịu trách nhiệm tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc liên quan đến đất đai của các hộ dân chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, để triển khai thành công việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn hoàn cảnh khó khăn về nhà ở trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định tính hợp pháp quyền sở hữu về đất đai, đủ điều kiện xây dựng nhà ở của các hộ được hỗ trợ.

5. Đối với các thôn

- Trực tiếp tổ chức thực hiện việc rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025 trên địa bàn thôn mình theo đúng quy trình, nội dung hướng dẫn tại kế hoạch này đảm bảo thời gian, tiến độ được giao; phối hợp với cán bộ, công chức được phân công phụ trách thôn để tiến hành rà soát, bình xét.

+ **Thời gian hoàn thành:** Xong trước ngày 12/6/2024.

- Hoàn thiện các biểu mẫu bao gồm: Phiếu rà soát thông tin đến hộ gia đình (theo mẫu); Biên bản họp bình xét ở thôn; các phụ lục 3A, 3B, 3C nộp về UBND xã (qua công chức LĐTĐBXH) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND, BCD xã.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở trong 02 năm 2024-2025. Đề nghị các ngành, đoàn thể, cán bộ công chức có liên quan và các thôn khẩn trương chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về UBND xã để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c)
- Phòng Lao động-TBXH (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Khối Dân vận Xã (b/c);
- Thành viên BCD xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể xã (p/h);
- Cán bộ công chức có liên quan (t/h);
- Bí thư, trưởng các thôn (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn An